

**Y BAN NHÂN DÂN
T NH GIA LAI**

**C NG HÒA XÃ H I CH NGH A VI T NAM
c l p - T do - H nh phúc**

S : 39/2009/Q -UBND

Pleiku, ngày 24 tháng 12 n m 2009

QUY T NH

**V/v ban hành b ng giá các lo i t trên a bàn thành ph Pleiku,
t nh Gia Lai n m 2010**

Y BAN NHÂN DÂN T NH

C n c Lu t T ch c H i ng nhân dân và y ban nhân dân n m 2003;

C n c Lu t t ai n m 2003;

C n c Ngh nh s 188/2004/N -CP ngày 16/11/2004 c a Chính ph v ph ng pháp xác nh giá và khung giá các lo i t; Ngh nh s 123/2007/N -CP ngày 27/7/2007 c a Chính ph v s a i, b sung m t s i u c a Ngh nh s 188/2004/N -CP ngày 16/11/2004;

C n c Thông t s 145/2007/TT-BTC ngày 06/12/2007 c a B Tài chính h ng d n th c hi n Ngh nh s 188/2004/N -CP ngày 16/11/2004 c a Chính ph v ph ng pháp xác nh giá t và khung giá các lo i t và Ngh nh s 123/2007/N -CP ngày 27/7/2007 c a Chính ph s a i, b sung m t s i u c a Ngh nh s 188/2004/N -CP;

C n c Ngh quy t s 17/2009/NQ-H ND ngày 09 tháng 12 n m 2009 c a H i ng nhân dân t nh khóa IX t i k h p th m i chín v phê chu n giá t c a các huy n, th xã, thành ph trên a bàn t nh Gia Lai n m 2010;

Xét ngh c a Giám c S Tài nguyên và Môi tr ng t i T trình s 1324/TNMT- KTK ngày 19/11/2009 v phê duy t giá t t nh Gia Lai n m 2010,

QUY T NH:

i u 1. Ban hành kèm theo Quy t nh này Ph ng pháp xác nh giá t và B ng giá các lo i t thành ph Pleiku n m 2010 s d ng làm c n c :

1. Tính thu i v i vi c s d ng t và chuy n quy n s d ng t theo qui nh c a pháp lu t;
2. Tính ti n s d ng t và ti n thuê t khi giao t, cho thuê t không thông qua u giá quy n s d ng t ho c u th u đ án có s d ng t cho các tr ng h p quy nh t i i u 34 và i u 35 c a Lu t t ai n m 2003;

3. Tính giá trị quy định đối với khi giao kết không thu tiền sử dụng đất cho các tổ chức, cá nhân trong các trường hợp quy định tại Điều 33 của Luật đất đai năm 2003;

4. Xác định giá trị quy định đối với tính vào giá trị tài sản của doanh nghiệp Nhà nước khi doanh nghiệp chuyển đổi thành công ty cổ phần có thu tiền sử dụng đất quy định tại khoản 3 Điều 59 của Luật đất đai năm 2003;

5. Tính giá trị quy định đối với thu lợi phí trước bạ theo quy định của pháp luật;

6. Tính giá trị quy định đối với bất động sản khi Nhà nước thu hồi đất đưa vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng và phát triển kinh tế quy định tại Điều 39, Điều 40 của Luật đất đai năm 2003;

7. Tính tiền bồi thường và mức xử phạt vi phạm hành chính đối với người có hành vi vi phạm pháp luật về đất đai gây thiệt hại cho Nhà nước theo quy định của pháp luật;

8. Đối với lô, thửa đất giao cho các dự án, Ủy ban nhân dân tỉnh có quy định riêng.

ĐIỀU 2. Khi giá đất có biến động do xuất hiện các hình thức mới hoặc có biến động về giá đất thì Ủy ban nhân dân thành phố Pleiku có trách nhiệm xây dựng phương án giá đất, xuất phát từ Tài nguyên và Môi trường, Tài nguyên và Môi trường phối hợp cùng các ngành liên quan tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ủy chỉ đạo, bổ sung cho phù hợp với tình hình phát triển chung của địa phương.

ĐIỀU 3. Các Ông Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Pleiku và Trưởng các Sở ban ngành, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy định này.

Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2010./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
(đã ký)
Đào Xuân Liên